

**CTY CỔ PHẦN XÂY LẮP-CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
(MECOFOOD)**

Số: 127/CV-MCF-TCHC

V/v: Giải trình lợi nhuận bán niên 2026 biến
động tăng 110,71% so với bán niên 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 11 tháng 08 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Với kết quả kinh doanh bán niên 2026 đạt được, cụ thể qua các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Bán niên 2026	Bán niên 2025	Biến động (25/24)
Doanh thu thuần	336.632.094.539	285.718.435.597	17,82%
Lợi nhuận trước thuế	14.004.926.042	6.516.615.701	114,91%
Lợi nhuận sau thuế	10.927.673.444	5.186.090.776	110,71%

Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (mã CK MCF) xin giải trình về lợi nhuận bán niên 2026 biến động tăng 110,71% so với cùng kỳ là do:

a) Mặt hàng lương thực:

Về lương thực xuất khẩu: Trong 6 tháng đầu năm 2026 số lượng gạo bán ra 7.498 tấn, tăng 123,82% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2025. Nguyên nhân trong 6 tháng đầu năm 2026 công ty ký được nhiều hợp đồng xuất khẩu gạo từ nguồn cung ứng của khách hàng trong nước làm cho sản lượng gạo xuất khẩu tăng đột biến, nhưng lợi nhuận mang lại không nhiều. Trong 6 tháng đầu năm 2026 ngành hàng gạo xuất khẩu kinh doanh có hiệu quả góp phần làm cho lợi nhuận chung của công ty tăng so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2025.

Về lương thực nội địa: Trong 6 tháng đầu năm 2026 số lượng bán ra 11.260 tấn, giảm 7,03% so với cùng kỳ năm 2025. Mặc dù sản lượng bán ra có giảm nhẹ so với cùng kỳ nhưng do công ty làm tốt công tác thu mua ngay từ đầu năm 2026 công ty nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua vào gạo nguyên liệu giá thấp nên khi chế biến bán ra cho khách hàng đều có lãi. Đây là ngành hàng mang lại lợi nhuận cao cho công ty trong 6 tháng đầu năm 2026 và là nguyên nhân chính làm cho lợi nhuận chung của công ty tăng so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2025.

b) Ngành hàng Bê tông – VLXD:

Mặt hàng Bê tông trong 6 tháng đầu năm 2026 sản lượng bán ra 31.612m³ tăng 35,58% so với cùng kỳ năm 2025. Mặc dù có nhiều khó khăn trong việc mua nguyên vật liệu cát, đá nhưng Công ty cũng đã khắc phục được khó khăn này đảm bảo đủ nguồn cung cho sản xuất, về đầu ra của ngành hàng này thuận lợi hơn nhiều so với cùng kỳ 2025. Trong 6 tháng đầu năm 2026 ngành hàng bê tông kinh doanh có hiệu quả góp phần làm cho nhuận chung của công ty trong 6 tháng đầu năm 2026 tăng so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2025.

c) Ngành hàng Cơ khí:

Mặt hàng cơ khí trong 6 tháng đầu năm 2026 doanh số bán ra là 10.130 tỷ đồng, tăng 14,76% so với cùng kỳ năm 2025. Ngành hàng cơ khí trong 6 tháng đầu năm 2026 công việc chủ yếu là sửa chữa, cải tạo, nâng cấp dây chuyền máy cho các đơn vị thành viên trong Tổng công ty và các đơn vị bên ngoài, có rất ít công trình lớn nên hiệu quả mang lại rất thấp. Trong 6 tháng đầu năm 2026 ngành hàng cơ khí kinh doanh có hiệu quả nhưng không nhiều.

d) Ngành hàng bao bì:

Mặt hàng bao bì 6 tháng đầu năm 2026 số lượng bán ra 2.882 triệu cái, tăng 13,96% so với cùng kỳ năm 2025, trong 6 tháng đầu năm 2026 ngành hàng bao bì tìm kiếm thêm được nhiều

khách hàng mới, các khách hàng truyền thống vẫn đặt hàng đều đặn, bên cạnh đó công ty lựa chọn thời điểm giá tốt để nhập hạt nhựa và tổ chức sản xuất vào thời gian thấp điểm nhằm giảm chi phí điện năng góp phần làm gia tăng lợi nhuận cho ngành hàng này. Trong 6 tháng đầu năm 2026 ngành hàng bao bì kinh doanh có hiệu quả góp phần làm cho lợi nhuận chung của công ty tăng so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2025.

Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2026 trong 04 ngành hàng kinh doanh của công ty đều mang lại hiệu quả, trong đó ngành hàng lương thực tiếp tục là ngành hàng mang lại lợi nhuận cao cho công ty, với kết quả lợi nhuận sau thuế là 10,928 tỷ đồng tăng 110,71% so với cùng kỳ đó là sự nỗ lực, đoàn kết của Ban điều hành luôn nắm bắt tình hình thị trường có những bước đi thận trọng chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả và tăng trưởng.

DVT: Tỷ đồng

STT	Mặt hàng	Bán niên 2026	Bán niên 2025	Biến động (26/25)
1	Cơ khí			
	a/ Doanh thu	10,129	8,826	14,76%
	b/ Giá vốn	8,852	8,069	9,70%
	c/ Lãi gộp	1,278	0,757	68,82%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	12,62	8,58	47,09%
2	Lương thực xuất khẩu			
	a/ Số lượng (Tấn)	7.498	3.350	123,82%
	b/ Doanh thu	118,388	57,934	104,35%
	c/ Giá vốn	111,526	52	114,47%
	d/ Lãi gộp	6,862	5,935	15,62%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	5,8	10,24	-43,36%
3	Lương thực nội địa			
	a/ Số lượng (Tấn)	11.260	12.112	-7,03%
	b/ Doanh thu	142,709	176,512	-19,15%
	c/ Giá vốn	120,499	160,998	-25,15%
	d/ Lãi gộp	22,21	15,514	43,16%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	15,56	8,79	77,02%
4	Bao bì			
	a/ Số lượng (Triệu chiếc)	2,882	2,529	13,96%
	b/ Doanh thu	12,861	11,206	14,77%
	c/ Giá vốn	10,982	10,017	9,63%
	d/ Lãi gộp	1,879	1,189	58,03%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	14,61	10,61	37,70%
5	Bê tông VLXD			
	a/ Số lượng (m ³)	31.612	23.316	35,58%
	b/ Doanh thu	52,442	31,112	68,56%
	c/ Giá vốn	45,616	15,999	185,12%
	d/ Lãi gộp	6,826	2,763	147,05%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	13,02	8,88	46,62%

Trên đây là báo cáo giải trình lợi nhuận Công ty bán niên 2026 biến động tăng hơn so với bán niên 2025.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu : VT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Trường Sơn